

Số: **34** /2011/QĐ-UBND

Hà Nội, ngày **19** tháng **9** năm **2011**

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy định khen thưởng thành tích công tác năm đối với cán bộ Lãnh đạo quản lý sở, ban, ngành, quận, huyện, thị xã, đơn vị trực thuộc thành phố Hà Nội.

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26/11/2003 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14/6/2005;

Căn cứ Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

Căn cứ Thông tư 02/2011/TT-BNV ngày 24/01/2011 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

Xét đề nghị của Sở Nội vụ tại Tờ trình số: 1550/TTr-SNV ngày 14/9/2011,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định khen thưởng thành tích công tác năm đối với cán bộ Lãnh đạo quản lý sở, ban, ngành, quận, huyện, thị xã, đơn vị trực thuộc thành phố Hà Nội.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày, kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND Thành phố; Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng Sở Nội vụ; Thủ trưởng các Sở, Ban, Ngành, đơn vị trực thuộc Thành phố; Chủ tịch UBND các quận, huyện, thị xã và các tập thể, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ
- Ban TĐKTTW;
- Đoàn ĐBQH Hà Nội; để b/c
- Thường trực TU;
- Thường trực HĐND;
- Các đ/c PCT UBND TP;
- Cục kiểm tra, Bộ Tư pháp; (để kiểm tra)
- Sở Tư pháp; (để thực hiện tự kiểm tra)
- Như điều 3; (để thực hiện)
- CPVP;
- Các Phòng CV, TT Công báo;
- Lưu VT, (130b).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thế Thảo

QUY ĐỊNH

Khen thưởng thành tích công tác năm đối với cán bộ Lãnh đạo quản lý sở, ban, ngành, quận, huyện, thị xã, đơn vị trực thuộc thành phố Hà Nội.

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 31/2011/QĐ-UBND
ngày 19/1/2011 của UBND thành phố Hà Nội)*

Chương I **QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về phạm vi, đối tượng, nguyên tắc, điều kiện, tiêu chuẩn, số lượng, quy trình xét khen thưởng thành tích công tác năm đối với cán bộ Lãnh đạo quản lý sở, ban, ngành, quận, huyện, thị xã, đơn vị trực thuộc thành phố Hà Nội (*sau đây gọi tắt là cán bộ Lãnh đạo quản lý*).

Quy định áp dụng đối với việc đề nghị xét tặng Bằng khen của Ủy ban nhân dân Thành phố về thành tích công tác năm. Không áp dụng đối với các hình thức khen thưởng khác của Thành phố.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Đối tượng khen thưởng cán bộ Lãnh đạo quản lý trong quy định này bao gồm:

1. Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố Hà Nội;
2. Chánh Văn phòng, Phó Chánh Văn phòng Thành ủy; Trưởng ban, Phó Trưởng ban Đảng Thành ủy;
3. Trưởng, Phó Trưởng ban chuyên trách Hội đồng nhân dân Thành phố;
4. Chánh Văn phòng, Phó Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố; Chánh Văn phòng, Phó Chánh văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân Thành phố;
5. Giám đốc, Phó Giám đốc các sở, ban, ngành và tương đương;
6. Cấp trưởng và cấp phó các đoàn thể chính trị - xã hội cấp Thành phố; cấp trưởng và cấp phó các tổ chức: Liên minh các Hợp tác xã Thành phố, Liên hiệp các Hội Khoa học Kỹ thuật Hà Nội, Liên hiệp các tổ chức hữu nghị thành phố Hà Nội, Hội Chữ thập đỏ Thành phố;
7. Bí thư, Phó Bí thư, Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã;
8. Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy cấp trên cơ sở thuộc Thành ủy;
9. Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng trường Cao đẳng trực thuộc Thành phố;
10. Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc doanh nghiệp Nhà nước và tương đương trực thuộc Thành phố.

Điều 3. Nguyên tắc xét, khen thưởng

1. Việc xét, khen thưởng cán bộ Lãnh đạo quản lý phải đảm bảo chính xác, công khai, công bằng, dân chủ và kịp thời;
2. Xem xét khen thưởng và đề nghị khen thưởng đối với cán bộ Lãnh đạo quản lý phải căn cứ thành tích cá nhân trong việc chỉ đạo, triển khai và tổ chức thực hiện nhiệm vụ được giao;
3. Cá nhân được đề nghị khen thưởng phải được lựa chọn tiêu biểu trong số những cá nhân là cán bộ Lãnh đạo quản lý thuộc đơn vị;
4. Đối với đơn vị trực thuộc Thành phố có cán bộ chủ chốt thuộc đơn vị vi phạm kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên thì không xét khen thưởng đối với cấp trưởng, cấp phó phụ trách tập thể đó.

Chương II

ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN, SỐ LƯỢNG, THỦ TỤC, TRÌNH TỰ KHEN THƯỞNG

Điều 4. Điều kiện, tiêu chuẩn

1. Điều kiện:

- a) Cá nhân giữ chức vụ Lãnh đạo quản lý đơn vị, thời gian ít nhất là 01 năm trở lên tính đến thời điểm đề nghị;
- b) Trong năm công tác, tập thể được khen thưởng từ Bằng khen của Ủy ban nhân dân Thành phố và tương đương trở lên thì cá nhân Lãnh đạo quản lý đơn vị mới được đề nghị khen thưởng.

2. Tiêu chuẩn:

- a) Có sáng kiến chỉ đạo, tổ chức thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị tại đơn vị;
- b) Bản thân luôn gương mẫu trong công tác và sinh hoạt; chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước;
- c) Tổ chức và thực hiện tốt phong trào thi đua "Người tốt, việc tốt" và phong trào thi đua khác của đơn vị trong năm;
- d) Có ít nhất 02 năm liên tục đạt danh hiệu Chiến sỹ thi đua cơ sở, tính đến thời điểm đề nghị khen thưởng.

Điều 5. Số lượng khen thưởng

Cán bộ Lãnh đạo đủ điều kiện, tiêu chuẩn tại Điều 4 quy định này, thì số lượng được đề nghị khen thưởng như sau:

1. Đối với đơn vị được tặng thưởng Bằng khen của Ủy ban nhân dân Thành phố, cán bộ Lãnh đạo quản lý thuộc đơn vị được đề nghị khen thưởng với số lượng không quá 30% trên tổng số cán bộ Lãnh đạo quản lý thuộc đơn vị.
2. Đối với đơn vị được tặng thưởng Cờ thi đua của Thành phố thì cán bộ Lãnh đạo quản lý thuộc đơn vị được đề nghị khen thưởng với số lượng không quá 40% trên tổng số cán bộ Lãnh đạo quản lý thuộc đơn vị.
3. Đối với đơn vị được tặng thưởng Cờ thi đua của Chính phủ thì cán bộ Lãnh đạo quản lý thuộc đơn vị được đề nghị khen thưởng với số lượng không quá 50% trên tổng số cán bộ Lãnh đạo quản lý thuộc đơn vị.

Điều 6. Hồ sơ đề nghị

1. Tờ trình, biên bản họp của cấp trình khen thưởng.
2. Báo cáo thành tích của cá nhân đề nghị xét tặng.
3. Ý kiến bằng văn bản của Ban Thường vụ cấp uỷ cùng cấp.

Điều 7. Quy trình xét khen thưởng

1. Ban Thi đua - Khen thưởng, Sở Nội vụ tổng hợp danh sách và thẩm định thành tích cá nhân là cán bộ Lãnh đạo quản lý được sở, ban, ngành, quận huyện, đơn vị đề nghị khen thưởng sau khi có kết quả khen thưởng công tác năm đối với các tập thể thuộc Thành phố.

2. Xin ý kiến Ban cán sự đảng Uỷ ban nhân dân Thành phố.

3. Hoàn thiện thủ tục trình Chủ tịch Uỷ ban nhân dân Thành phố xem xét, quyết định.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 8. Xử lý vi phạm

Đơn vị đề nghị và cá nhân được khen thưởng chịu trách nhiệm về thành tích. Trường hợp đã được khen thưởng nếu phát hiện thành tích không đảm bảo tiêu chuẩn, điều kiện khen thưởng tại Điều 4 của Quy định này thì cơ quan có thẩm quyền quyết định huỷ bỏ quyết định, thu hồi hiện vật, tiền thưởng đã trao tặng.

Điều 9. Tổ chức thực hiện

1. Mặt trận tổ quốc Việt Nam Thành phố; các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc Thành phố; Chủ tịch Uỷ ban nhân dân các quận, huyện, thị xã chủ động xét, trình Uỷ ban nhân dân Thành phố xét, khen thưởng đối với cá nhân Lãnh đạo quản lý có thành tích xuất sắc tiêu biểu;

2. Ban Thi đua - Khen thưởng, Sở Nội vụ hướng dẫn và chủ trì phối hợp với các Sở, Ban, Ngành, đơn vị trực thuộc Thành phố; Chủ tịch Uỷ ban nhân dân các quận, huyện, thị xã tổ chức thực hiện Quy định này. Quá trình thực hiện nếu thấy còn những điểm chưa phù hợp hoặc những vấn đề mới cần bổ sung, sửa đổi, Ban Thi đua - Khen thưởng Sở Nội vụ Thành phố có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo Uỷ ban nhân dân Thành phố sửa đổi, bổ sung./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thế Thảo